

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2023/HS-PT

Ngày: 11 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quang Bình.

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Đào Vi .

Bà Thái Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Ân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, (số A T, thành phố H) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/TLPT-HS ngày 26/6/2023 đối với bị cáo Nguyễn Trung H, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Trung H (tên gọi khác: Đô la); sinh năm 1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số G đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lê Thị Ú; vợ Trần Thị Mỹ N; con: 01 con; tiền án: 01 tiền án (Ngày 28/02/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 49/2022/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/8/2022 và phần án phí); tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 31/12/2021, bị Công an thành phố H xử phạt số tiền 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 0005035/QĐ- XPHC).

Quá trình nhân thân:

- Ngày 15/10/2010, bị Công an phường T, thành phố H xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 11692/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt.

- Ngày 07/06/2011, bị Công an thành phố H xử phạt số tiền 375.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 43880/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt.

- Ngày 25/7/2012, bị Công an phường T, thành phố H xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 00320/QĐ-XPHC, đã chấp hành nộp phạt.

- Ngày 04/12/2012, bị Công an thành phố H xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 02879/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt.

- Ngày 27/02/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên phạt 06 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 24/HSPT ngày 27/12/2014, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/01/2018 và phần án phí.

- Ngày 07/12/2020, bị Công an phường T, thành phố H xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt hành chính số: 0005201/QĐ/XPHC, đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/12/2022; tạm giam ngày 04/01/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng thời gian từ ngày 24 đến 25/12/2022, Nguyễn Trung H và Trần Nguyễn Thiện B; đã bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích; có hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản, tại địa bàn thị xã H, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 24/12/2022, Nguyễn Trung H rủ Trần Nguyễn Thiện B, đi chiếm đoạt tài sản, B đồng ý. B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-056.16, xe của anh Võ Trung N1, chở H đi về thị xã H. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn Nam C, tại Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; thì cả hai phát hiện nhà anh C có 01 con chó cảnh, giống sóc N, màu trắng; đang nhốt trong chuồng, không có người trông giữ nên B dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới còn H vào nhà, mở chuồng, bắt con chó; rồi cả hai đưa con chó đến bán cho chị Trương Hồ Bảo Q, được số tiền 1.000.000 đồng; rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Lần 2: Khoảng 12 giờ, ngày 25/12/2022, B điều khiển xe mô tô nói trên, chở H đi về thị xã H. Khi đi qua tiệm tạp hoá của bà Đỗ Thị Kim A, tại Thôn C, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; thì cả hai thấy tiệm không có người trông giữ, nên B dừng xe lại để H vào tiệm, lấy 05 thùng bia Huda lon (loại 24 lon 330ml). Khi H bung bia ra khỏi quán thì bà A phát hiện, tri hô nên H bỏ chạy làm rơi các thùng bia xuống đất; chỉ lấy được 02 thùng bia còn nguyên và 01 thùng bia có 11 lon, rồi lên xe cùng B tẩu thoát. Số bia nói trên, H và B đem đến bán cho bà Nguyễn Thị H2, được số tiền 560.000 đồng; rồi cùng nhau tiêu xài hết.

Quá trình điều tra, H và B còn khai nhận: Vào khoảng 16 giờ, ngày 26/12/2022, H và B đến một nhà dân (không rõ địa chỉ), ở huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; lấy trộm 10 cái ghế kim loại màu trắng, chưa tìm được nơi tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra Công an thị xã H bắt tạm giữ trong vụ án nói trên.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát: 75F1-056.16, cùng chìa khoá xe; 02 thùng bia Huda lon, loại thùng 24 lon 330ml; 11 lon bia Huda 330ml; 10 cái ghế kim loại màu trắng, đường kính mặt ghế 26cm.

Hiện xe mô tô, cùng chìa khoá xe và số bia nói trên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 27/12/2022, của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã H, kết luận: 05 thùng bia Huda lon, loại 24 lon 330ml, có tổng trị giá là 1.325.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02 ngày 28/12/2022, của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã H, kết luận: 01 con chó cảnh, giống sóc N, màu trắng, có trị giá là 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người liên quan đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung H (Tên gọi khác: Đô la) và bị cáo Trần Nguyễn Thiện B.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H (Tên gọi khác: Đô la) và bị cáo Trần Nguyễn Thiện B, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 26/12/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Trần Nguyễn Thiện B; về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/5/2023 bị cáo Nguyễn Trung H có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm về tính hợp pháp của kháng cáo và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa bị cáo H không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung vụ án: Khoảng thời gian từ ngày 24/12/2022 đến ngày 25/12/2022, tại thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nguyễn Trung H đã rủ Trần Nguyễn Thiện B đi chiếm đoạt tài sản, cụ thể hai lần:

Lần 1: Ngày 24/12/2022, chiếm đoạt tài sản anh Nguyễn Văn Nam C, 01 con chó cảnh, trị giá: 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm ngàn đồng).

Lần 2: Ngày 25/12/2022, chiếm đoạt tài sản của bà Đỗ Thị Kim A, 05 thùng bia Huda, loại 24 lon 330ml, trị giá 1.325.000 đồng (Một triệu ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Hành vi của hai bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác hai lần, mỗi lần đều có trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trung H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H, Hội đồng xét xử thấy:

- Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã nhiều lần bị xử lý hành chính và hình sự, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 năm 03 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết phúc thẩm cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới, khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã xem xét tại cấp sơ thẩm. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.
Tuyên xử :

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung H; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HS-ST ngày 17/5/2023 của Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H (Tên gọi khác: Đô la) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 26/12/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Nguyễn Trung H phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- TAND thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CA thị xã Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- CQ THAHS CA thị xã Hương Thủy;
- CQCSĐT CA thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Quang Bình